TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ C**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **101**/2019/QĐST-VHNGĐ.	*B, ngày 24 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 212/2019/TLST-VHNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

NGƯỜI YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ:

Bà Đoàn Thị Kim C.

Địa chỉ: số 247 V, phường A, quận B, thành phố C.

Ông Nguyễn Ngọc D.

Địa chỉ: số 247 V, phường A, quận B, thành phố C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Đoàn Thị Kim C và ông Nguyễn Ngọc D qua thời gian tìm hiểu đã tự nguyện tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường X, thành phố C, tỉnh C vào năm 2001. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2010 thì bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn không thể giải quyết và đã sống ly thân nhiều năm. Nay bà C, ông D yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, không đồng ý hòa giải đoàn tụ vì hôn nhân không còn hạnh phúc, tình cảm dành cho nhau đã hết.

[2] Ông bà thống nhất thỏa thuận giao con chung tên Nguyễn Ngọc L (nam) cho ông D trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Nguyễn Ngọc T (nam) cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng, không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: ông D tự nguyện nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Đoàn Thị Kim C và ông Nguyễn Ngọc D.

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Ngọc L (nam) cho ông D trực tiếp nuôi dưỡng, không buộc bà C cấp dưỡng nuôi con.

Giao con chung Nguyễn Ngọc T (nam) cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng, không buộc ông D cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Nguyễn Ngọc D và bà Đoàn Thị Kim C theo quy định.

Vì quyền và lợi ích trẻ em, Tòa án có thể xem xét giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn khi có yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có , không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí Việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Ngọc D tự nguyện nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 009934 ngày 16/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố C thành lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm phải nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận B;
-TTHG-ĐT Tòa án nhân dân quận B, TPC;
- Uỷ ban nhân dân phường X, quận Ninh Kiều, thành phố C. (GCNĐKKH số 189.HT.2001 Quyển 01 ngày 06/11/2001);
-Tòa án nhân dân Thành phố C;
- Lưu (Hs, Lt,Tds)

THẨM PHÁN

Phạm Thị Ánh